

Số: 51/2025/QĐST-HNGĐ

Son Dương, ngày 12 tháng 3 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án thụ lý số: 476/2024/TLST-HNGĐ, ngày 21 tháng 10 năm 2024, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Thôn Q, xã T, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

- *Bị đơn*: Chị **Lý Thị H**, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Thôn Q, xã T, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí của Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 3 năm 2025.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh **Nguyễn Văn T** và chị **Lý Thị H**.

(Giấy chứng nhận kết hôn số 43/2013, ngày 14 tháng 11 năm 2013 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện S, tỉnh Tuyên Quang)

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung**: Giao cháu Nguyễn Quốc K, sinh ngày 28/4/2014 cho anh Nguyễn Văn T là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Giao cháu Nguyễn Anh K1, sinh ngày 11/5/2017 cho chị Lý Thị H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Anh Nguyễn Văn T và chị Lý Thị H không phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau và được quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- **Về tài sản, vay nợ chung:** Anh Nguyễn Văn T và chị Lý Thị H đều xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Anh Nguyễn Văn T phải nộp là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo Giấy thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 000002049641, ngày 21/10/2024 của Công ty cổ phần T1 và biên lai thu tiền tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số: 0001533, ngày 22/10/2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang. Trả lại cho anh Nguyễn Văn T số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

Chị Lý Thị H không phải nộp tiền án phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh TQ;
- VKSND huyện SD;
- CC T.H.A dân sự huyện SD;
- UBND xã T (Nơi ĐKKH);
- Các đương sự
- Lưu.

**THẨM PHÁN**

**Tạ Hồng Chiến**